TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2017/HSST
Ngày 30/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc H.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vũ Thị Duyên - Bí thư Đoàn thanh niên thị trấn Kiện Khê, Hện TL;

2. Ông Trần Ngọc Lung - Giáo viên nghỉ hưu xã Thanh Hải, Hện TL.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Hện TL - tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện TL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện TL, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/QĐXX-ST ngày 17/8/2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Phi L - sinh ngày 21/6/2000, tính đến ngày phạm tội bị cáo 16 tuổi 09 tháng 29 ngày; nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn PG, xã TN, Hện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/5/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an Hện TL, có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị T1- sinh năm 1977; nghề nghiệp: Lao động tự do (Là mẹ đẻ bị cáo Nguyễn Phi L); nơi ĐKHKTT: Thôn PG, xã TN, Hện TL, tỉnh Hà Nam, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Nhàn - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam, có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Hoàng Phùng H - sinh ngày 17/3/2001; vắng mặt

Người đại diện hợp pháp: Bà Cao Thị N1 - sinh năm 1980 (Là mẹ đẻ anh H); vắng mặt.

Cùng ĐKHKTT: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

*** Người có quyền lợi, NG vụ liên quan:**

1. Anh Lê Trung NG - sinh ngày 17/02/2002; nơi ĐKHKTT: Thôn ĐB, xã TN, Hện TL, tỉnh Hà Nam; hiện anh NG không có mặt tại địa phương.

2. Anh Đinh Ngọc Hà - sinh năm 1999; nơi ĐKHKTT: Thôn ĐB, xã TN, Hện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Chị Đoàn Thị NA - sinh năm 1999; nơi ĐKHKTT: Thôn TK, xã Thanh Hải, Hện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Văn NA - sinh năm 1999; nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã LT, Hện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt

2. Anh Nguyễn Bá T2 - sinh năm 2000; nơi ĐKHKTT: Thôn Nham Kênh, xã TN, Hện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 16h 30’ ngày 22/4/2017, Nguyễn Phi L và bạn gái là Đoàn Thị NA ngồi nói cHện tại nhà L ở Thôn PG, xã TN, Hện TL. Do có nghi ngờ, ghen tuông bạn gái mình quen với Hoàng Phùng H, nên L chửi bới và dùng tay tát vào mặt chị NA, do bực tức nên chị NA bỏ về nhà và có để quên điện thoại ở nhà L. L rủ Lê Trung NG đến nhà NA để trả điện thoại, trên đường đi L sử dụng điện thoại của NA nhắn tin hẹn anh H xuống đón ở ngã tư Xuân Thành với mục đích đánh anh H. Sau đó L gọi điện cho Đinh Ngọc Hà và Nguyễn Bá T2 đến đón. L, Hà, T2 đi một xe máy xuống ngã tư Xuân Thành tìm gặp anh H còn NG ở lại nhà NA.

Sau khoảng 15 phút anh H cùng anh Phạm Văn NA đi xe máy đến điểm hẹn. L phát hiện và nhận ra H nên cùng T2, Hà đuổi chặn đầu xe lại. L hỏi: “Nick Facebook của mày có phải là H Hoàng không?”, anh H trả lời: “Vâng” thì L xông vào túm tóc dùng tay chân đánh vào mặt, người anh H, sau đó bắt anh H lên xe chở L, còn T2 chở NA đến nhà NA. Khi đến cổng nhà NA, L bắt anh H xuống xe quỳ trước cổng rồi tiếp tục đấm đá vào người anh H. Lúc này chị NA và NG từ trong nhà đi ra, NG xông vào dùng chân đá vào mặt, người anh H. Trong lúc được mọi người can ngăn, NA lấy xe của anh H bỏ chạy được. L bắt anh H lên xe Hà chở, H ngồi giữa, L ngồi sau; T2 và NG đi xe máy khác theo sau. Khi đến dốc Mộc Tòng, xã Thanh Nguyên, L và NG tiếp tục dùng tay chân đánh anh H. Lúc này NA gọi điện thoại cho anh H, khi anh H định lấy điện thoại (Loại Oppo Neo 7) ra nghe thì L giật lấy không cho nói cHện. Sau đó T2, NG đi

về còn L, Hà tiếp tục chở anh H đến quán nước gần ngã ba thôn Mộc Tòng, xã Thanh Nguyên ngồi uống nước. Tại đây L đặt điện thoại lên mặt bàn rồi yêu cầu anh H mở khóa màn hình 3 - 4 lần để L nhớ cách mở. Vì muốn chiếm đoạt chiếc điện thoại nhưng do ở quán nước đông người nên L bảo anh H "Lên xe anh đèo lên trên này một đoạn" để gặp NA đưa H về. Hà và L chở H đi đến gần khu vực cống Tâng thuộc địa phận xã Thanh Hương thì anh H nói "Cho em xuống đây cũng được" L dừng xe cho anh H xuống và đưa điện thoại để anh H gọi người đến đón, khi anh H gọi điện xong L nói "Mày đổi máy cho anh dùng mấy hôm, gọi thằng NA đến gặp, hai thằng đến nhà anh trả" và yêu cầu anh H vẽ lại mật khẩu cho L nhớ. Do sợ hãi vì bị L đánh nên anh H đưa điện thoại cho L, L cầm điện thoại và bảo anh H tháo sim ra rồi đưa lại cho L. H nói "Em không có điện thoại để gọi người nhà đến đón" thì L lấy điện thoại Nokia 1280 của mình đưa cho anh H, sau đó L và Hà đi về.

Do bị L, NG đánh anh Hoàng Phùng H bị sưng nề ở mắt trái, rách da vùng dưới cằm; chị Đoàn Thị NA bị sưng tím vùng mắt phải và trái.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo Neo7 màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu trắng đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản Hện TL, kết luận: Trị giá chiếc điện thoại Oppo Neo7 là 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người đại diện hợp pháp đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện TL trả lại chiếc điện thoại Oppo Neo7 và không yêu cầu bị cáo bồi thường; về thương tích của anh Hoàng Phùng H: Do chỉ bị thương tích nhẹ nên anh H và người đại diện hợp pháp không yêu cầu bị cáo và đối tượng gây thương tích phải bồi thường.

Đối với thương tích của chị Đoàn Thị NA, chị NA đã có đơn đề nghị giải quyết. Tuy nhiên quá trình điều tra chị NA đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện TL triệu tập đến làm việc để làm rõ yêu cầu nhưng chị NA không đến. Cơ quan điều tra xác minh hiện chưa xác định được chị NA ở đâu, vì vậy đã tách vụ việc để xử lý sau.

Bản cáo trạng số 59/KSĐT ngày 25/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Hện TL đã truy tố Nguyễn Phi L về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội "Cướp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 và Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Phi L từ 36 đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; trách

nhiệm dân sự do người bị hại, người đại diện và người có quyền lợi, NG vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự nên không có ý kiến gì. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện tội phạm khi chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại và người có quyền lợi, NG vụ liên quan. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù là phù hợp pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Phi L thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và người đại diện hợp pháp đều nhất trí quan điểm của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, NG vụ liên quan, chị Đoàn Thị NA không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện T2, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do nghi ngờ giữa chị Đoàn Thị NA và anh Hoàng Phùng H có quan hệ tình cảm với nhau, nên khoảng 16h 30’ ngày 22/4/2017 Nguyễn Phi L có hành vi túm tóc, dùng tay chân đánh vào mặt, người anh H, bắt anh H quỳ gối trước cổng nhà chị NA, tiếp tục đấm đá vào người anh H. NG (bạn L) cũng xông vào dùng chân đá vào mặt, người anh H. Sau đó L, NG tiếp tục đánh anh H tại dốc thôn Mộc Tòng, xã Thanh Nguyên. Khi phát hiện anh H có chiếc điện thoại Oppo Neo7 trị giá 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) và không có khả

năng tự vệ, L đã chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh H. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 133 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Hện TL đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, khiến quần chúng nhân dân hoang mang, lo lắng nhất là đối với các bậc phụ Hnh trong việc quản lý con em mình ở độ tuổi đang trưởng thành. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng không chịu học tập, rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội mà ham chơi, chỉ vì ghen tuông trong quan hệ tình cảm với bạn gái đã bất chấp pháp luật sẵn sàng gây thương tích cho người khác nhằm chiếm đoạt tài sản đáp ứng nhu cầu ham muốn và lối sống của bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi áp dụng mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[4] Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi 16 tuổi 09 tháng 29 ngày là người chưa thành niên nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế vì vậy được áp dụng Điều 69; Điều 74 khi quyết định hình phạt.

[5] Về quan điểm của Trợ giúp viên cho rằng, bị cáo phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế và có một phần lỗi của người bị hại, người có quyền lợi, NG vụ liên quan, đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 tháng tù, Hội đồng xét xử thấy: Do bị cáo ghen tuông với chị NA không có căn cứ, bị cáo cũng không có quyền hạn chế mối quan hệ của chị NA với người khác. Trước khi thực hiện hành vi cướp tài sản, Nguyễn Phi L đã đánh chị NA và nhiều lần đánh anh H, bắt anh H quỳ trước cổng nhà chị NA, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, mặc dù bị cáo mới trên 17 tuổi; trong vụ án này chị Đoàn Thị NA và người bị hại hoàn T không có lỗi như quan điểm của người bào chữa. Vì vậy, đề nghị mức xử phạt của người bào chữa đối với bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Nguyễn Phi L là đối tượng chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Lê Trung NG có hành vi dùng chân, tay đánh anh H nhưng NG không biết ý định chiếm đoạt tài sản của L nên Cơ quan CSĐT Công an Hện TL không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với NG về tội cướp tài sản với vai trò đồng phạm cùng với L. Công an Hện TL đã xử phạt hành chính đối với NG về hành vi đánh nhau là đúng pháp luật.

Đối với Đinh Ngọc Hà và Nguyễn Bá T2 là những người chứng kiến sự việc, Hà chở L đi gặp anh H, nhưng cả Hà và T2 đều không biết mục đích chiếm đoạt tài sản của L, nên không xem xét trách nhiệm của Hà và T2 là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với chị Đoàn Thị NA, quá trình điều tra đã có đơn đề nghị giải quyết về thương tích do Nguyễn Phi L gây ra, nhưng sau khi xảy ra vụ việc chị NA không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã tách ra để giải quyết sau. Tại phiên tòa chị NA cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện TL đã trả lại chiếc điện thoại mà L chiếm đoạt cho anh H là cho chủ sở hữu hợp pháp. Anh H và người đại diện hợp pháp đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 điện thoại Nokia 1280 là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người được quyền kháng cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội "Cướp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Nguyễn Phi L 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/5/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 màu trắng.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện TL với Chi cục Thi hành án dân sự Hện TL).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Phi L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, NG vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi NG vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

T2 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND Hện TL;
- Công an Hện TL;
- Chi cục THA DS Hện TL;
- Bị cáo;
- Người đại diện HP của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện HP cho người bị hại;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc H